

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69** /2017/HSST
Ngày 26/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Hùng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Cường;
Ông Nguyễn Văn Thư.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy -
Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Văn Tuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2017/HSST ngày 25/8/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn Đ... - Sinh năm: 1983.

Sinh trú quán: Thôn Th.Tr, xã T.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn Ch và bà Phạm Thị C; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; Vợ: Lê Thị V; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không.
Tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2017 – đến nay. Có mặt.

*** Người bị hại:** Anh Vũ Văn Th - Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Th.Tr, xã T.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Vũ Văn H - Sinh năm: 1979.
2. Anh Hoàng Văn B - Sinh năm: 1982.
3. Anh Phạm Văn H - Sinh năm: 1982.
4. Chị Lê Thị Ng - sinh năm 1984.
5. Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1975.

Tại phiên tòa có mặt người bị hại. Vắng mặt những người làm chứng:

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Văn Đ bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 04 giờ sáng ngày 16/7/2017, Lê Văn Đ - sinh năm 1983, ở thôn Th.Tr, xã T.L đi bộ xung quanh khu vực nhà mình để quan sát xem có nhà dân nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Vũ Văn Th, sinh năm 1986 ở

cùng thôn, Lê Văn Đ thấy cửa cổng đang khóa, bản lề phía trong cửa cùng chiều với nhau, Đ liền dùng hai tay nâng cánh cửa bên phải lên theo hướng từ cổng nhìn vào, sau đó đỡ sang để dựa vào bên trái cổng. Khi vào được bên trong nhà, Lê Văn Đ đi vào khu vực lò rèn, phát hiện một chiếc quạt và một chiếc hộp số bể của lò rèn, Đ xách cả hai quay trở ra. Khi ra đến sân nhà anh Th, phát hiện một chiếc chìa khóa xe máy để trên bộ loa, Đ liền lấy chìa khóa, đi lại chỗ chiếc xe mô tô Honda Dream mang biển kiểm soát 36F1-275.70 cắm vào ổ khóa, bật lên thấy điện sáng Đ liền dắt chiếc xe mô tô trên ra khỏi nhà anh Th, sau đó nổ máy điều khiển xe chạy theo đường lên C.L để đi ra khu vực Cầu Lèn. Khi đi đến bờ đê sông Lèn thuộc bộ phận thôn C.Th - xã C.L, Đ dừng lại tháo biển số xe vứt vào bụi tre bên đường, mở cốp xe, lấy 01 giấy phép lái xe, 01 bảo hiểm xe máy, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế của vợ chồng anh Thêm cất vào túi quần sau, sau đó lên xe đi tiếp để tìm chỗ tiêu thụ chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được. Khi đến cửa hàng mua bán phế liệu của anh Hoàng Văn B ở thôn N.T, xã Đ.L, Đ chạy xe vào chào bán với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng), nhưng anh B không mua. Không bán được xe, Đ mượn chiếc điện thoại Nokia 1280 của vợ anh B để gọi tìm chỗ bán xe. Lúc này phát hiện thấy anh Vũ Văn H, sinh năm 1979 (là anh trai của anh Th) đi từ ngoài vào nhà anh B để tìm xe mô tô cho anh Vũ Văn Th, lo sợ bị anh H phát hiện việc mình trộm cắp xe của anh Th và bị anh H đánh nên Đ bỏ chạy ra ngoài ruộng ngô qua cửa sau nhà anh B, trên tay vẫn cầm chiếc điện thoại di động mượn của vợ anh B. Khi đó, anh Vũ Văn H nhìn thấy chiếc xe mô tô của em mình là Vũ Văn Th nên đã gọi anh Th đến để lấy xe mang về. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, Đ gặp anh Phạm Văn H (là em họ của Đ) ở bờ đê sông Lèn và nhờ anh H mang trả lại chiếc điện thoại di động Nokia 1280 cho vợ chồng anh B, vợ chồng anh Bồi đã nhận lại chiếc điện thoại di động và không có yêu cầu gì khác. Chiều ngày 16/7/2017, Lê Văn Đ đã mang biển kiểm soát 36F1-275.70, 01 giấy phép lái xe, 01 bảo hiểm xe máy, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế trả lại cho anh Vũ Văn Th, anh Th đã nhận đủ và không yêu cầu gì thêm.

Đến ngày 17/7/2017, nhận thức được hành vi phạm tội của mình, Lê Văn Đông đã đến đầu thú tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hậu Lộc và khai báo về hành vi phạm tội của bản thân.

Cơ quan CSĐT- CA huyện Hậu Lộc ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản xe mô tô biển kiểm soát 36F1-275.70. Đến ngày 24/7/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Trị giá xe mô tô biển kiểm soát 36F1-275.70 là 14.500.000đ (Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Quá trình xử lý vật chứng Cơ quan CSĐT Công an huyện Hậu Lộc đã trả lại chiếc xe mô tô Honda Dream mang biển kiểm soát 36F1-275.70 cho anh Vũ Văn Th là chủ sở hữu hợp pháp.

Trong vụ án, Lê Văn Đ có mượn chiếc điện thoại Nokia 1280 màu xanh của vợ anh B, tuy nhiên khi phát hiện anh H, Lê Văn Đ đã bỏ chạy mà không kịp trả lại điện thoại. Ngay sau đó Đ đã nhờ người trả lại chiếc điện thoại trên cho vợ chồng anh B, vợ chồng anh Bồi đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu

gì khác. Vì vậy, việc Đ cầm điện thoại của vợ chồng anh B bỏ chạy khi gặp anh H là không có mục đích chiếm đoạt, nên không có cơ sở để xem xét, xử lý hành vi này.

* Tại bản Cáo trạng số 62/Ctr-KSĐT ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc đã truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

* **Tại phiên tòa:** - Bị cáo Lê Văn Đ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo Lê Văn Đ từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính ngày tạm giữ, tạm giam. Trách nhiệm dân sự: Do người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không xem xét.

Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người bị hại:

XÉT THẤY:

[1]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác và tang vật chứng thu được trong vụ án. Đủ căn cứ và cơ sở để kết luận: Khoảng 04 giờ sáng ngày 16/7/2017, Lê Văn Đ lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Honda Dream mang biển kiểm soát 36F1-275.70 có giá trị **14.500.000đ** của gia đình anh Vũ Văn Th ở thôn Th.Tr, xã T.L, huyện Hậu Lộc. Hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 62/Ctr-KSĐT ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất vụ án:* Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ. Tuy mức độ thiệt hại về vật chất là không lớn và đã được khắc phục thông qua việc bị cáo đã trả lại toàn bộ giấy tờ xe cho gia đình anh Vũ Văn Th. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được luật pháp bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự an ninh chung của địa phương. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một mức án nghiêm cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, làm bài học giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Bản thân chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện ra đầu thú và

trả lại các giấy tờ xe cho người bị hại, người bị hại không có đề nghị gì đối với bị cáo do đó được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 BLHS.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xét.

[5]. *Về án phí*: Buộc bị cáo Lê Văn Đ phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Tuyên bố**: Bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* **Áp dụng**: - Khoản 1 Điều 138; Điều 33 ; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

* **Xử phạt**: Bị cáo Lê Văn Đ: 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2017.

* **Về án phí**; Bị cáo Lê Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí HSST.

* **Về quyền kháng cáo**: Án xử công khai có mặt bị cáo và người bị hại. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi gửi

- TAND Tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND Huyện Hậu Lộc;
- C.A Huyện Hậu Lộc;
- THAHS huyện Hậu Lộc;
- T.H.ADS Huyện Hậu Lộc;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu H.sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Huy Hùng